

Số: 2503 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục công trình dự án phát triển kinh tế xã hội phải thực hiện thu hồi đất, giao đất cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2014 của huyện Krông Bông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 06/6/2013 của Chính phủ về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 413/TTr-STNMT, ngày 07 tháng 10 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục công trình dự án phát triển kinh tế xã hội phải thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất năm 2014 của huyện Krông Bông, gồm các nội dung:

- Tổng số công trình dự án: 24 danh mục công trình, dự án;
- Tổng diện tích đất sử dụng để thực hiện công trình dự án: 66,67ha.
- Giải pháp thực hiện: Chuyển mục đích sử dụng từ nhóm đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp; lập thủ tục giao, đất cho thuê đất; đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
- Việc thực hiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với công trình dự án có sử dụng đất lúa chỉ được thực hiện sau khi có nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua Danh mục công trình dự án có sử dụng đất lúa hoặc văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất lúa để thực hiện công trình dự án (*chi tiết có Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Căn cứ quy định tại Điều 1 của quyết định này, UBND huyện Krông Bông có trách nhiệm:

- Công bố công khai danh mục công trình dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn thị xã theo đúng quy định của pháp luật về Đất đai;
- Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng danh mục công trình dự án được phê duyệt thuộc thẩm quyền;

- Thông báo cho chủ đầu tư công trình dự án (người sử dụng đất) thực hiện đầy đủ về trình tự thủ tục về giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền và quy định của pháp luật về đất đai; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã phê duyệt.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Krông Bông; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các PCTUBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu:VT, CN, NN-MT (H-25b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Dhăm Ênuôi



Danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế xã hội phải thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất năm 2014 của huyện Krông Bông

(Kèm theo Quyết định số 2503 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh)

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm					Địa điểm (đơn cấp xã)	Văn bản chủ trương	Ghi chú	
				Diện tích (ha)	Sử dụng vào loại đất							
					LUA	HNK	CLN	ODT				DCH
Tổng		67.36	0.69	66.67	23.12	32.82	10.01	0.03	0.69			
I. Danh mục công trình dự án được Chính phủ, UBND tỉnh và UBND huyện chấp thuận, phê duyệt Dự án		66.68	0.69	65.99	23.04	32.36	9.87	0.03	0.69			
1	Chuyển mục đích sử dụng đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất	3.00		3.00	3.00					Thị trấn Krông Kmar	Quyết định số: 2567/QĐ-UBND, ngày 18/11/2008 của UBND huyện Krông Bông	
2	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh (Nhà máy chế biến đá Granit tại xã Hòa Sơn	2.00		2.00		0.50	1.50			Xã Hòa Sơn	Công văn số: 1740/UBND-NN&MT, ngày 19/3/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk	
3	Công ty cổ phần thuốc lá Hòa Việt	1.17		1.17		1.17				Xã Hòa Tân	Công văn số: 4173/UBND-NNMT, ngày 18/6/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk	
		1.14		1.14		1.14				Xã Hòa Lễ		
		1.04		1.04		1.04				Xã Khuê Ngọc Điền		
		0.78		0.78		0.78				Xã Hòa Phong		
4	Kè chống sạt lở bờ tả suối Krông Kmar, thị trấn Krông Kmar	27.69		27.69		25.46	2.20	0.03		Thị trấn Krông Kmar	Quyết định số 2804 B/QĐ-UBND, ngày 30/10/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk	
5	Công trình đường nông thôn Nơ Prông- Xã hòa Phong	0.62		0.62		0.39	0.23			Xã Hòa Phong	Quyết định số 98/QĐ-UBND, ngày 25/1/2011 của UBND huyện Krông Bông	
6	Thủy lợi Cư M'găn, xã Dang Kang	24.00		24.00	19.80		4.20			Xã Dang Kang	Quyết định số 1928/QĐ-UBND, ngày 17/9/2013 của UBND tỉnh Đắk Lắk	
7	Kiên cố hóa kênh công trình thủy lợi Cư Păm, xã Cư Kty	3.03		3.03	0.10	1.20	1.73			Xã Cư Kty	Quyết định số 2883/QĐ-UBND, ngày 29/3/2010 của UBND huyện Krông Bông	
8	Kiên cố hóa kênh tưới thủy lợi An Ninh, xã Hoà Lễ	0.27		0.27	0.14	0.12	0.01			Xã Hòa Lễ	Quyết định số 2562/QĐ-UBND, ngày 12/8/2011 của UBND huyện Krông Bông	
9	Mở rộng Trường Tiểu học Thăng Bình	0.02		0.02		0.02				xã Cư Kty	Công văn số 414/UBND-VP, ngày 25/3/2014 của UBND huyện Krông Bông	
10	Mở rộng Trường mẫu giáo Cư Kty phân hiệu Cư Păm	0.12		0.12		0.12				xã Cư Kty		
11	Dự án nâng cấp hiệu quả năng lượng khu vực nông thôn tỉnh Đắk Lắk (trên địa bàn huyện Krông Bông) tại các xã Yang Mao, Hòa Thành, Khuê Ngọc Điền, Hòa Sơn, Ea Trul và thị trấn Krông Kmar	0.01		0.01		0.0100					Quyết định số 2304/QĐ-EVNCP, ngày 13/7/2010 của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	
12	Giao đất xây dựng chợ trung tâm thị trấn Krông Kmar, tại huyện Krông Bông	1.38	0.69	0.69					0.69	Thị trấn Krông Kmar	Công văn số 1528/CV-UB, ngày 07/07/2004 của UBND tỉnh Đắk Lắk	
13	Bãi chôn lấp chất thải rắn tại xã Hòa Phong	0.30		0.30		0.30				Xã Hòa Phong	Công văn số 1355/UBND-VP, ngày 22/8/2014 của UBND huyện Krông Bông	

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm					Địa điểm (đến cấp xã)	Văn bản chủ trương	Ghi chú	
				Diện tích (ha)	Sử dụng vào loại đất							
					LUA	HNK	CLN	ODT				DCH
14	Mở rộng cơ sở thờ tự tại chùa Phước Lâm	0.11		0.11		0.11				Xã Khuê Ngọc Điền	Công văn số 6677/UBND-NNMT, ngày 15/9/2004 của UBND tỉnh Đắk Lắk	
II. Khu vực cần chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu của hộ gia đình, cá nhân		0.68	0.00	0.68	0.08	0.46	0.14	0.00	0.00			
15	xã Khuê Ngọc Điền	0.06		0.06	0.06					Xã Khuê Ngọc Điền		
16	xã Ea Trul	0.06		0.06	0.02	0.04				Xã Ea Trul		
17	Thị trấn Krông Kmar	0.10		0.10		0.09	0.01			Thị trấn Krông Kmar		
18	xã Hòa Lễ	0.11		0.11		0.06	0.05			Xã Hòa Lễ		
19	xã Hòa Phong	0.05		0.05		0.05				Xã Hòa Phong		
20	xã Cư Kty	0.05		0.05		0.05				Xã Cư Kty		
21	xã Dang Kang	0.04		0.04		0.01	0.03			Xã Dang Kang		
22	xã Cư Đrăm	0.05		0.05		0.05				Xã Cư Đrăm		
23	xã Hòa Sơn	0.10		0.10		0.05	0.05			Xã Hòa Sơn		
24	xã Yang Reh	0.06		0.06		0.06				Xã Yang Reh		